

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THANH HOÁ**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 63/2018/HSST
Ngày: 13/3/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THANH HOÁ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Mai Thị Lý

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Cát Tường.

2. Ông Nguyễn Xuân Huân.

T ký phiên tòa: Bà Trương Thị Quỳnh - T ký, TAND thành phố Thanh Hóa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thanh Hoá tham gia phiên tòa:
Ông Lê Khánh Toàn - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 3 năm 2018 tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Thanh Hoá xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 137/2018/HSST ngày 08/02/2018 đối với bị cáo:

Khương Anh B - SN 1992.

Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: xã T, thành phố T. Trình độ văn hoá: Lớp 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Khương M - SN 1963; và bà Lê Thị T - SN 1966; Vợ: Lê Thị T - SN 1990. Có 01 con SN 2016; Tiền án Tiền sự: Không.

Tạm giam ngày 18/9/2017 Tại trại giam Công an tỉnh Thanh Hóa.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Cháu Kim Thị Vân T - Sinh ngày 11/3/2004 (Vắng mặt).

Địa chỉ: xã T, thành phố T, tỉnh Thanh Hoá.

Người đại diện hợp pháp cho cháu T: Chị Lê Thị P - SN 1982 (Vắng mặt).

Địa chỉ: xã T, thành phố T, tỉnh Thanh Hoá.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho cháu T: Bà Lương Thanh V. Trợ giúp viên pháp lý, thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Thanh Hóa.

NHẬN THẤY

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15h30'' ngày 10/9/2017, Khương Anh B đến nhà ông Lê Hữu T ở xã T, thành phố T chơi. Tại đây B gặp cháu Kim Thị Vân T (là người hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi) con của chị Lê Thị P, anh Kim Hữu T2. Đến khoảng 16h cùng ngày T ra về. Lúc này B nảy sinh ý định muốn giao cấu với cháu T nên điều khiển xe mô tô đi theo và chở T về nhà. Khi đến nhà T, B dựng xe máy ngoài ngõ rồi

cùng T đi vào trong nhà. Vào đến sân, B cầm tay T đặt vào bộ phận sinh dục của mình (bên ngoài quần) và hỏi T có thích không, T gật đầu. B kéo khóa quần lấy dương vật ra đưa cho T cầm ở tay và ngậm vào miệng. Sau đó cả hai đi vào trong phòng khách. B bảo cháu T nằm xuống nền nhà cạnh bộ bàn ghế. B cởi quần T và đưa dương vật của mình vào âm hộ của T. Khi T kêu đau, B vuốt dương vật ra rồi dùng tay vuốt cho đến khi xuất tinh lên người cháu T. Sau khi thực hiện hành vi giao cấu xong, B đứng dậy bảo T đi tắm, còn mình đi về.

Sau khi sự việc xảy ra, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Thanh Hóa đã khám nghiệm hiện trường, trưng cầu cơ quan chuyên môn giám định tổn hại phần âm hộ của cháu T. Kết quả khám và hội chẩn:

Âm hộ, âm đạo không bầm tím, không xây xước, không thấy tổn thương; màng trinh không thấy vết rách; không thấy tinh trùng và xác tinh trùng trên mẫu xét nghiệm.

Tại bản giám định kết luận số 2021/SH-PC54 ngày 14/9/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa giám định kết luận: Trên áo phông cổ tròn màu trắng gửi đến giám định có xác tinh trùng người. Do số lượng tinh trùng ít nên không xác định được kiểu gen; trên chiếc quần (dạng quần soóc) và quần lót gửi giám định không tìm thấy xác tinh trùng người.

Tại bản kết luận giám định số 2012/SH-PC54 ngày 30/9/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa giám định kết luận: Trên áo phông cổ tròn màu trắng gửi đến giám định có xác tinh trùng người. Do số lượng tinh trùng ít nên không xác định được kiểu gen; trên chiếc quần (dạng quần soóc) và quần lót gửi giám định không tìm thấy xác tinh trùng người. Mẫu nghi lông, tóc thu tại hiện trường là lông, tóc người. Do số lượng gốc lông, tóc ít nên không xác định được kiểu gen.

Quá trình điều tra, xác định cháu Kim Thị Vân T - Sinh ngày 11/3/2004 có tiền sử của bệnh tâm thần, đã được điều trị tại bệnh viện Tâm Thần Thanh Hóa năm 2011 và được hưởng trợ cấp xã hội. Cơ quan cảnh sát điều tra đã ra quyết định trưng cầu Viện pháp y Tâm Thần Trung ương để xác định hành vi năng lực của T tại thời điểm giao cấu, nhưng mẹ đẻ cháu T là chị Lê Thị P đã có đơn từ chối việc giám định Tâm Thần đối với con mình. Ngày 12/12/2017, tại kết luận giám định số 430/KLGD của Viện pháp Y tâm thần Trung ương đã kết luận giám định pháp y tâm thần qua hồ sơ: Tại thời điểm giao cấu với Khương Anh B, cháu Kim Thị Vân T bị hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

Ngày 19/9/2017, gia đình B đã bồi thường cho gia đình cháu T số tiền là 170.000.000đ, gia đình cháu T có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho B.

Tại Cơ quan điều tra, Khương Anh B đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại bản cáo trạng số 58/CT-VKS-KT ngày 07/02/2018 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thanh Hóa đã truy tố Khương Anh B về tội: “Giao cấu với trẻ em” theo khoản 1 Điều 115 BLHS năm 1999.

Tại phiên tòa, đại diện VKSND TP. Thanh Hóa giữ nguyên quyết định truy tố trong cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 115; điểm b, p khoản 1, 2 Điều 46; điểm h khoản 1 Điều 48; Điều 33 BLHS năm 1999. Đề nghị xử

phạt Khương Anh B từ 12 đến 15 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giam. Về bồi thường dân sự: Gia đình bị cáo và gia đình người bị hại đã thỏa T xong phần dân sự, không yêu cầu gì đề nghị miễn xét. Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 hộp giấy niêm phong đựng quần áo của cháu T theo khoản 2 Điều 106 BLTTHS. Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 BLTTHS. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14.

Quan điểm của người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho cháu T: Về trách nhiệm hình sự: Kính đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 115 Bộ luật hình sự tuyên bị cáo Khương Anh B một mức án thật nghiêm để bảo đảm tính răn đe và phòng ngừa tội phạm chung. Về phần dân sự: Công nhận sự thỏa T của các bên.

XÉT THẤY:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận: Khoảng 16h ngày 10/9/2017, tại nhà chị Lê Thị P (mẹ cháu T) ở xã T, thành phố T, Khương Anh B đã có hành vi giao cấu với cháu Kim Thị Vân T.

Lời khai của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai của người bị hại, vật chứng và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Với các tài liệu và chứng cứ đã nêu trên, Hội đồng xét xử có đầy đủ căn cứ để kết luận bị cáo Khương Anh B phạm tội: “Giao cấu với trẻ em”. Tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 115 Bộ luật hình sự năm 1999.

Xét tính chất vụ án: Đây là vụ án “Giao cấu với trẻ em”, do muốn thỏa mãn dục vọng của mình. Mặc dù biết cháu T chưa đủ 16 tuổi, chưa phát triển đầy đủ về tâm sinh lý và sức khỏe nhưng B đã chủ động rủ rê cháu T giao cấu với mình và đã được cháu T đồng ý.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến sự phát triển bình Tòng và tác hại đến sự phát triển về đạo đức, nhân cách, làm ảnh hưởng đến danh dự, phẩm giá của cháu T. Vì vậy cần thiết phải xử lý nghiêm để cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa tội phạm chung.

[2] Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ hình sự đối với bị cáo:

Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, nhưng phạm tội đối với cháu T là người bị hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi nên áp dụng điểm h khoản 1 Điều 48 BLHS để tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Song quá trình khai báo thành khẩn, sau khi phạm tội bị cáo đã tác động đến gia đình bồi Tòng thiệt hại cho người bị hại, gia đình người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị cáo có mẹ là người có công với Nước được tặng thưởng kỷ niệm chương vì sự nghiệp giáo dục nên áp dụng điểm b, p khoản 1, 2 Điều 46 BLHS cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

Xét thấy cần thiết bắt bị cáo phải cách ly ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ để giáo dục bị cáo sớm trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[3] Trách nhiệm dân sự: Gia đình bị cáo và người đại diện cho người bị hại đã thỏa T xong phần dân sự, không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 hộp giấy niêm phong đựng quần áo của cháu T không còn giá trị sử dụng, hiện đang thu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thanh Hóa theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 106 BLTTHS.

[5] Án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định tại khoản 2 Điều 136 BLTTHS. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 115; điểm b, p khoản 1, 2 Điều 46; điểm h khoản 1 Điều 48; Điều 33 BLHS năm 1999.

Tuyên bố: Bị cáo Khương Anh B phạm tội ” Giao cấu với trẻ em” .

Xử phạt: Khương Anh B 12 (mười hai) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 18/9/2017.

Trách nhiệm dân sự: Gia đình bị cáo và người đại diện cho người bị hại đã thỏa T xong phần dân sự, không yêu cầu giải quyết, Hội đồng xét xử không xem xét.

Xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 hộp giấy đựng quần áo của cháu T được niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa, theo biên bản giao nhận vật chứng số 91/THA ngày 02/3/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thanh Hóa.

Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 BLTTHS. Điều 6; điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14.

Buộc bị cáo Khương Anh B phải chịu 200.000đ án phí HSST.

Bị cáo, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho người bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, Người bị hại, người đại diện cho người bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa T thi hành án, yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo
- Người bị hại,
- Người đại diện cho người bị hại
- Người BVQ&LIHP cho người bị hại.
- VKSND TPThanh Hóa.
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Mai Thị Lý